

Số: 447/BC-UBND

Trạm Tấu, ngày 04 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, đề xuất nội dung, giải pháp giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Văn bản số 4159/UBND-XD ngày 01/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc báo cáo bổ sung số liệu giải ngân thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện Chương trình

Căn cứ Quyết định số 2842/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Yên Bái. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 1922/QĐ-UBND, ngày 31/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu về việc kiện toàn Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 huyện Trạm Tấu do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; 02 đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện làm Phó trưởng ban và thành viên là các đồng chí lãnh đạo các phòng, ban, đoàn thể, các đồng chí Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có liên quan đảm bảo đủ thành phần, số lượng theo quy định; xây dựng và ban hành quy chế, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Ban chỉ đạo trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 8/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia. Đồng thời, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã ban hành quyết định thành lập ban chỉ đạo cấp xã và bộ máy giúp việc để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 248/QĐ-UBND, ngày 24/3/2023 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện Trạm Tấu; thành lập Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới của huyện; Ban chỉ đạo và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã khi có sự thay đổi về nhân sự. Đến nay,

Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của huyện gồm 40 thành viên do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; 02 đồng chí Phó chủ tịch UBND huyện làm Phó trưởng ban, 04 đồng chí Ủy viên thường trực, gồm: Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Trưởng phòng Dân tộc; thành viên là các đồng chí lãnh đạo các phòng, ban, đoàn thể, các đồng chí Chủ tịch UBND các xã có liên quan đảm bảo đủ thành phần, số lượng theo quy định. Ban chỉ đạo đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan thành viên phụ trách từng tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ chuyên môn và phân công các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách xã. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đơn vị đầu mối giúp việc Ban chỉ đạo; đối với Văn phòng Điều phối nông thôn mới của huyện gồm 11 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực kinh tế làm Chánh Văn phòng, đồng chí Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Phó Chánh văn phòng, thành viên là các đồng chí Phó trưởng phòng, chuyên viên các phòng, ban có liên quan. Đối với cấp xã hàng năm đều được tổ chức rà soát kịp thời bổ sung các thành viên vào việc kiện toàn Ban quản lý cấp xã và Ban phát triển thôn.

- Việc lập kế hoạch, xây dựng báo cáo và tổ chức thực hiện các chương trình Mục tiêu quốc gia được Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo sát sao, liên tục; các cơ quan chuyên môn chủ trì chương trình đã tham mưu xây dựng các kế hoạch, báo cáo và tổ chức thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình do đơn vị làm chủ.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của các cấp luôn thường xuyên, liên tục; nhận thức của người dân đã có sự thay đổi theo chiều hướng tích cực, nhận thức rõ được lợi ích và tích cực tham gia phong trào xây dựng nông thôn mới tại các xã.

2. Ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện

Căn cứ vào các Văn bản triển khai, hướng dẫn của Trung ương, tỉnh, các sở ban ngành, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời cụ thể hoá các văn bản để triển khai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Công tác tổng hợp kế hoạch và nguồn vốn NSTW trung hạn và hàng năm của Chương trình

a) Kế hoạch vốn ngân sách trung ương trung hạn giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên

địa bàn tỉnh Yên Bái. Tổng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương được giao 437.652 triệu đồng, trong đó:

- Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 211.546 triệu đồng.

- Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 203.604 triệu đồng

- Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 22.502 triệu đồng

b) Kế hoạch vốn giao hàng năm

Tổng kế hoạch vốn giao từ năm 2021-2024: 231.780 triệu đồng (*Trong đó: Ngân sách trung ương: 212.246 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 19.534 triệu đồng*).

- **Nguồn vốn đầu tư phát triển:** Tổng kế hoạch vốn giao: 162.988 triệu đồng (*Trong đó: Ngân sách trung ương: 143.940 triệu đồng; Ngân sách địa phương bố trí vốn đối ứng thực chương trình: 19.048 triệu đồng*).

- **Nguồn vốn sự nghiệp:** Tổng kế hoạch vốn giao: 68.792 triệu đồng (*Trong đó: Ngân sách trung ương: 68.306 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí vốn đối ứng thực chương trình: 486 triệu đồng*).

3. Công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện

Công tác kiểm tra, giám sát luôn được quan tâm chỉ đạo, qua đó đã giúp cho cấp ủy, chính quyền kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo. Trong quá trình triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chỉ đạo huyện đã tổ chức các cuộc họp để bàn các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới và chỉ đạo nhiệm vụ cho các đơn vị, các xã thực hiện các tiêu chí; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các xã triển khai bảo đảm tiến độ đề ra, nhất là đối với xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2021-2025 (xã Trạm Tấu).

4. Công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền

Công tác truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện hiệu quả nhằm tăng cường nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi về Đề án Tổng thể và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

Phối hợp với Trung tâm Truyền thông và Văn hóa kịp thời tổ chức tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2025, trên Đài truyền thanh huyện và hệ thống Truyền thanh ở cấp xã bằng ba thứ tiếng (Phổ thông, Mông, Thái). Ngoài ra, trong quá trình xuống tổ chức triển khai nhiệm vụ tại cơ sở, đội ngũ cán bộ huyện đã lồng ghép tuyên truyền về Chương trình đến với đảng viên, người dân tại các buổi sinh hoạt chi bộ, họp thôn, bản, tổ dân phố. Qua đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân đã hiểu, biết về ý nghĩa, lợi ích của Chương trình; tạo được sự đồng thuận của nhân dân trong quá trình triển khai các Dự án, Tiểu dự án và nội dung của Chương trình tại cơ sở.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tình hình phân bổ và giải ngân nguồn vốn thực hiện Chương trình

1.1 Tình hình phân bổ

Tổng kế hoạch vốn đã phân bổ từ năm 2021-2024: 231.780 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 212.246 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 19.534 triệu đồng).

- **Nguồn vốn đầu tư phát triển:** Tổng kế hoạch vốn giao: 162.988 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 143.940 triệu đồng; Ngân sách địa phương bố trí vốn đối ứng thực chương trình: 19.048 triệu đồng).

- **Nguồn vốn sự nghiệp:** Tổng kế hoạch vốn giao: 68.792 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 68.306 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí vốn đối ứng thực chương trình: 486 triệu đồng).

1.2 Tình hình giải ngân

Tổng kế hoạch vốn đã giải ngân từ năm 2021-2024: 143.659 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 135.070 triệu đồng; Ngân sách địa phương: 8.589 triệu đồng).

- **Nguồn vốn đầu tư phát triển:** Tổng kế hoạch vốn giao: 123.751 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 115.162 triệu đồng; Ngân sách địa phương bố trí vốn đối ứng thực chương trình: 8.589 triệu đồng).

- **Nguồn vốn sự nghiệp:** Tổng kế hoạch vốn giao: 19.908 triệu đồng (Trong đó: Ngân sách trung ương: 19.908 triệu đồng; ngân sách địa phương bố trí vốn đối ứng thực chương trình: 0 triệu đồng).

(Chi tiết phân bổ và giải ngân như phụ lục kèm theo)

2. Đánh giá chung

2.1. Kết quả đạt được

Trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia luôn có sự quan tâm chỉ đạo sát sao của tỉnh; sự phối hợp tích cực của các sở, ban, ngành của tỉnh về các nội dung thuộc các dự án, tiểu dự án của Chương trình. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các đơn vị có liên quan luôn chủ động tham mưu triển khai thực hiện các nội dung đảm bảo theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn.

Việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, có nhiều đóng góp quan trọng vào thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Trạm Tấu do đó đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được nâng lên; mức sống dân cư được cải thiện; bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc. Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 01/11 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Kết quả thực hiện đã góp phần quan trọng làm thay đổi bộ mặt nông thôn; cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng cấp; đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người dân được nâng lên, tạo được sự đồng thuận của cộng đồng dân cư, sự vào cuộc của hệ thống chính trị, từ đó tạo sự lan tỏa và phát huy được sức mạnh tổng hợp của toàn huyện. Quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đã có nhiều nhân tố mới, nhiều gương điển hình tiên tiến, nhiều xã đã có chuyển biến tích cực trong sản xuất nông, lâm nghiệp; phát huy các loại cây trồng chủ lực của địa phương, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, góp phần xóa đói, giảm nghèo.

Nông thôn được quy hoạch phát triển theo hướng văn minh, hiện đại; cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng cấp ngày càng đồng bộ, hiện đại, phục vụ có hiệu quả sản xuất, đời sống của nhân dân; sản xuất phát triển, an sinh xã hội được quan tâm; các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn huyện được bảo tồn và phát huy, môi trường ngày càng được cải thiện; Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, dân chủ ở cơ sở ngày càng được nâng cao; nhận thức, ý thức trách nhiệm làm chủ của người dân được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự xã hội luôn được ổn định và giữ vững tạo động lực cho phát triển kinh tế xã hội.

Sản xuất nông, lâm nghiệp có nhiều bước tiến mới cả về chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, nâng cao trình độ thâm canh; diện tích, năng suất, chất lượng sản phẩm đều tăng; giá trị sản xuất trên 1 đơn vị diện tích đất canh tác năm sau tăng hơn so với năm trước. Nhiều sản phẩm nông nghiệp được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP và được người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh đánh giá cao. Bước đầu hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác chế biến sản phẩm nông, lâm nghiệp tạo thêm nhiều việc làm tại chỗ, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh xóa đói, giảm nghèo ở nông thôn.

Công tác chỉ đạo, điều hành được triển khai quyết liệt, đồng bộ, cụ thể thông qua các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện. Công tác tổng hợp, hướng dẫn luôn kịp thời, tích cực, đáp ứng được yêu cầu.

Đẩy mạnh phân cấp, nhất là cấp cơ sở, nhằm nâng cao tính chủ động, linh hoạt của các cấp chính quyền địa phương trong quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia; phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia, tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện Chương trình ở địa phương.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công được thực hiện hiệu quả, đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát huy dân chủ, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu công việc.

Các công trình, dự án trong kế hoạch được phân bổ vốn cơ bản đã thực hiện đúng nội dung, mục đích, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện dự án được tăng cường. Qua đó đã nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội.

2.2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn gặp một số khó khăn, vướng mắc, do đó tỷ lệ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp đạt thấp, cụ thể như sau:

- Tiểu dự án 1 - Dự án 3: Phát triển kinh tế nông lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân, trong đó: Tổng kế hoạch vốn giao năm 2022, năm 2023: 13.705 triệu đồng (gồm kế hoạch vốn giao 2022: 12.103 triệu đồng, kế hoạch vốn giao 2023: 1.602 triệu đồng), đến nay chưa giải ngân được.

- Lý do: Không còn đối tượng thực hiện, mặt khác toàn bộ diện tích rừng tự nhiên do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý hiện đang giao khoán bảo vệ với các cộng đồng dân cư thôn bản trên, đã và đang được chi trả tiền từ nguồn tiền dịch vụ môi trường rừng hàng năm do đó việc sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn chi trả từ dịch vụ môi trường rừng dẫn đến chùng chေo trong quá trình thực hiện chính sách, cụ thể:

+ Đối với Nội dung số 1: Hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung và Nội dung số 3: Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ: Hiện nay trên địa bàn huyện Trạm Tấu không có đối tượng thực hiện 02 nội dung trên.

+ Đối với Hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ: Hiện nay trên địa bàn huyện Trạm Tấu, diện tích được quy hoạch trồng rừng sản xuất nhân dân đã trồng rừng hết và được chi trả bằng tiền dịch vụ môi trường rừng do Quỹ bảo vệ phát triển rừng chi trả, do đó không còn diện tích để thực hiện.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Tờ trình số 129/TTr-UBND ngày 8/9/2023 về việc xin điều chỉnh giảm nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 trên địa bàn huyện Trạm Tấu; Công văn số 1293/UBND-TCKH ngày 26/10/2023 về việc xin ý kiến sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp từ ngân sách Trung ương thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc dự án 3, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023.

- Nguyên nhân của các tồn tại, hạn chế do đầu giai đoạn thực hiện Chương trình việc tiếp cận, nghiên cứu một số văn bản, hướng dẫn còn khó khăn, lúng túng. Trình độ, năng lực tham mưu một số cán bộ cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, xử lý công việc thiếu linh hoạt. Tỷ lệ hộ nghèo cao, hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Trình độ dân trí không đồng đều, một bộ phận người dân vẫn còn trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước,... khó khăn trong triển khai chương trình. Việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và khả năng đầu tư thâm canh của nông dân còn hạn chế.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Xây dựng mục tiêu cụ thể: Thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng giai đoạn 2023-2025 đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Công tác tuyên truyền, hướng dẫn

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Nghị quyết, Đề án, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh để Nhân dân hiểu, nắm vững, chấp hành nghiêm các quy định, đồng thời đồng thuận ủng hộ cùng cấp uỷ, chính quyền thực hiện bảo đảm các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan thông tin, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc thực hiện Chương trình đến tất cả cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện nhằm huy động cả hệ thống chính trị và toàn xã hội nhất là người dân đồng tình ủng hộ, tích cực tham gia. Trong đó, tập trung tuyên truyền phổ biến những mô hình thành công, những cách làm hay ở các xã.

- Tổ chức tuyên truyền vận động sâu rộng để mọi cán bộ và người dân hiểu về tầm quan trọng của chương trình xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương trong suốt quá trình thực hiện chương trình để nhân dân hiểu rõ đây là chương trình phát triển nông thôn toàn diện, bền vững với mục đích nâng cao nhanh cuộc sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn. Hiểu rõ chương trình không phải là dự án xây dựng cơ bản mà đây là một chương trình phát triển tổng hợp về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội.

3. Huy động và bố trí nguồn lực

- Vận động các nhà tài trợ, doanh nghiệp, nhân dân đóng góp sức người, tài sản, kinh phí thực hiện xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện, trọng tâm là sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn để xây dựng nông thôn mới. Có chính sách để thu hút vốn đầu tư từ các doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp (chợ, điện, nước sạch, xử lý rác thải...). Các nguồn đóng góp đảm bảo theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân cho từng dự án cụ thể.

- Đẩy mạnh công tác huy động các nguồn lực xã hội hoá làm đường giao thông nông thôn, nhà văn hoá thôn, nâng cao hiệu quả trong triển khai thực hiện.

- Làm tốt công tác rà soát các danh mục cần đầu tư hỗ trợ, tăng cường lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ để phát huy hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ tránh chồng chéo lãng phí.

4. Quản lý, tổ chức thực hiện

- Tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, chỉ đạo quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được hỗ trợ. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò tích cực của MTTQ và các tổ chức đoàn thể. Tiếp tục xây dựng, củng cố, kiện toàn để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ cơ sở; quan tâm đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ các cơ quan, các xã để có đủ trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu

nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đổi mới phương pháp lãnh đạo theo hướng cụ thể, sát thực, tránh chung chung, hình thức.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành với phương châm sâu sát, quyết liệt. Tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa các cơ quan chuyên môn có liên quan và các địa phương.

- Phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị cùng tham gia thực hiện Chương trình. Đặc biệt, tuyên truyền để người dân hiểu rõ đây là một chính sách, chủ trương lớn, đặc biệt quan trọng của Đảng, Nhà nước; phát huy sự tham gia trách nhiệm của người dân trong việc tổ chức triển khai chương trình.

5. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tổ chức tuyên truyền vận động sâu rộng để mọi cán bộ và người dân hiểu về tầm quan trọng của chương trình xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương trong suốt quá trình thực hiện chương trình để nhân dân hiểu rõ đây là chương trình phát triển nông thôn toàn diện, bền vững với mục đích nâng cao nhanh cuộc sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn.

- Đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ xây dựng NTM kỹ năng về tuyên truyền vận động người dân và cộng đồng tham gia xây dựng NTM.

6. Công tác giám sát

- Tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu các cấp, sơ kết tổng kết xác định kết quả, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu.

- Quản lý nguồn vốn và tổ chức giải ngân kịp thời các dự án hỗ trợ việc làm theo cơ chế, chính sách nhà nước quy định về vốn vay của Quỹ quốc gia hỗ trợ việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi cho người nghèo và đối tượng chính sách.

- Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo CTMTGNBV, các ngành đoàn thể căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục phối hợp tổ chức vận động hội viên, đoàn viên và quần chúng nhân dân thực hiện có hiệu quả nội dung CTMTGNBV giai đoạn 2022-2025.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện cụ thể từng Chương trình.

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát cho cán bộ cơ sở và cộng đồng. Thường xuyên nắm bắt tình hình thực tế tại cơ sở, kịp thời đề xuất, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp; ưu tiên thực hiện đối với các địa phương, các hộ cần thực hiện trước.

7. Giải pháp về cơ chế quản lý, điều hành

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu của Chương trình; nâng cao trách nhiệm vào sự phối hợp của các ngành, đoàn thể. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo đối với cơ quan quản lý nhà nước về Chương trình mục tiêu quốc gia và các cơ quan quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Xác định rõ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng thống nhất đầu mối quản lý, điều hành thực hiện các chương trình.

- Thực hiện đầy đủ các quy định đã được ban hành trong quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình, nhất là trong công tác lập kế hoạch (về cả nguồn lực, mục tiêu), công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện; đồng thời, kịp thời báo cáo và đề xuất những phát sinh mới (cả vướng mắc, kinh nghiệm) tới các bên liên quan.

9. Về quy trình phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Quy trình phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia cần phải được kiểm soát chặt chẽ và quy định rõ ràng hơn trách nhiệm giữa các cấp ngân sách. Tăng cường phân cấp, phân quyền trong việc lựa chọn mục tiêu ưu tiên để thực hiện và phân bổ nguồn lực để thực hiện chương trình nhưng phải đảm bảo nguyên tắc kế hoạch thực hiện các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phân bổ và sử dụng nguồn vốn phải được xây dựng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Về sự tham gia của người dân và cộng đồng

- Tăng cường hơn nữa sự tham gia của người dân trong quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia. Cần phải có cơ chế đảm bảo để người dân được tham gia vào bàn bạc, quyết định một số nội dung như: quyết định các vấn đề đầu tư, cách thức triển khai, giám sát việc đóng góp, huy động và sử dụng nguồn lực thực hiện Chương trình. Qua đó, tạo động lực và coi người dân là chủ thể chính để thực hiện mục tiêu về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, tổ chức, cá nhân trong việc tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia. Đặc biệt là sự tham gia của các doanh nghiệp và quá trình xã hội hoá trong việc cung cấp các dịch vụ xã hội.

11. Giải pháp về cơ chế huy động nguồn lực

Quy định rõ trách nhiệm và cam kết trong việc huy động và bố trí vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm

vụ đề ra của chương trình. Xác định rõ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương của chương trình chỉ hỗ trợ thực hiện những nhiệm vụ, công việc có tính then chốt, cấp bách nhất của toàn ngành tạo điều kiện ban đầu để có cơ sở thực hiện. Khuyến khích kêu gọi đầu tư từ các doanh nghiệp thông qua các chính sách ưu đãi, hỗ trợ linh hoạt, chính sách cho phép chủ đầu tư được thu phí dịch vụ, ưu đãi về thuế.....

Trên đây là báo cáo bổ sung số liệu giải ngân thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Ban Dân tộc;
- Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT. Ủy ban nhân dân huyện;
- Các cơ quan: Dân tộc, Lao động - Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa và Thông tin; Kinh tế và Hạ tầng;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VT, TCKH.

CHỦ TỊCH

Vũ Lê Chung Anh